

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Bản án số: 142/2020/HS-ST
Ngày: 16-12-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Nhật Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lễ;
2. Bà Nguyễn Thị Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Vinh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Thanh T (Tài T1), sinh ngày 03-4-2002 tại tỉnh T N; Nơi cư trú hiện nay: Khu phố 4, Phường 3, thành phố T N, tỉnh T N; Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành T2, sinh năm 1978 và bà Trần Thị T3, sinh năm 1983; Vợ, con: chưa có; Tiền án: Không, Tiền sự: có 01 tiền sự đã được xóa án tích: Quyết định 109/QĐ-XPHC ngày 05-6-2018 của Công an phường 3 xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, số tiền 750.000 đồng; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-8-2020, chuyển tạm giam từ ngày 03-9-2020 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại Tòa.

Bị hại:

1. Công ty TNHH Huỳnh V; Người đại diện hợp pháp: Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1978; Địa chỉ: Khu phố Hiệp Đ, phường Hiệp T, thị xã Hòa T, tỉnh Tây N.

2. Anh Huỳnh Thành C, sinh năm 1978; Địa chỉ: Ấp Trường P, xã Trường T, thị xã H T, tỉnh T N.

3. Anh Trần Trọng N, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp Bình L, xã H Đ, huyện Châu T, tỉnh T N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 05/7/2020 đến ngày 14/8/2020, Nguyễn Trần Thanh T đã lợi dụng các công trình xây dựng không người trông coi nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 02 giờ ngày 05/7/2020, Nguyễn Trần Thanh T điều khiển xe mô tô không rõ biển số có gắn thùng lỏi chở Lê Văn Phong, sinh ngày 21/12/2004, ngụ khu phố 4, phường 3, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh và Lê Hoài Bảo, sinh năm 2003, ngụ ấp Ninh Phú, xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đến công trình đang thi công tại khu vui chơi Sala thuộc khu phố 3, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh lấy trộm sắt hình chữ nhật kích thước 5cm x 10cm dài 2 mét, các vĩ sắt có khối lượng khoảng 110kg của Công ty TNHH Huỳnh Vương mang về bãi đất trống gần nhà T cất giấu. Đến khoảng 9 giờ cùng ngày, T mang T bộ số sắt đến cơ sở thu mua phế liệu trên đường Nguyễn Trãi, khu phố 1, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh bán được số tiền 1.500.000 đồng, T chia cho Phong và Bảo mỗi người 500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 02 giờ ngày 08/7/2020, T tiếp tục điều khiển xe mô tô có gắn thùng lỏi chở Phong đến công trình đang thi công tại khu vui chơi Sala lấy trộm sắt chữ V, sắt vụn có khối lượng khoảng 30kg mang về bãi đất trống gần nhà T cất giấu. Đến sáng ngày 08/7/2020, T bán cho một người phụ nữ thu mua phế liệu không rõ lai lịch được số tiền 130.000 đồng, T chia cho Phong 60.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 01 giờ ngày 14/8/2020, T điều khiển xe mô tô có gắn thùng lỏi chở Nguyễn Bảo Duy, sinh ngày 09/11/2008, ngụ khu phố 3, phường 2, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đến công trình đang thi công tại số 189, đường Võ Thị Sáu, khu phố 3, phường 4, thành phố T Ninh, tỉnh Tây Ninh. T và Duy đi lên tầng 1, T lấy 05 cuộn dây điện, Duy lấy 01 cuộn dây điện dài khoảng 160 mét của anh Huỳnh Thành Công, sinh năm 1978, ngụ ấp Trường Phước, xã Trường Tây, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh và anh Trần Trọng Nghĩa, sinh năm 1990, ngụ ấp Bình Lợi, xã Hảo Đức, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh sau đó mang đi trong thùng lỏi, T tiếp tục lấy 01 túi xách màu bên trong có 03 máy cắt cầm tay, 01 máy khoan cầm tay của anh Trần Trọng Nghĩa rồi mang xuống để trong thùng lỏi, T và Duy tiếp tục lấy 01 máy tời hồ của anh Huỳnh Thành Công. Sau đó, T điều khiển xe về, T đưa cho Duy số tiền 50.000 đồng, số tài sản trộm được T cất giấu tại bãi đất trống gần nhà. Đến khoảng 10 giờ ngày 14/8/2020, T mang 03 máy cắt cầm tay, 01 máy khoan cầm tay đến cửa hàng thu mua đồ cũ ở khu vực ngã tư Ao Hồ, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh bán được số tiền 450.000 đồng, 06 cuộn dây điện, T đốt ra lấy dây đồng bán cho người thu mua phế liệu được số tiền 250.000 đồng, còn 01 máy tời hồ T cất giấu ở bãi đất trống. Đến khoảng 19 giờ ngày 25/8/2020, T bị lực lượng Công an bắt giữ.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T N, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Trần Thanh T đã thành khẩn khai báo, thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số 41/KLĐG-TTHS ngày 31/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND thành phố Tây Ninh kết luận:

- 01 máy tời hồ trị giá 1.500.000 đồng
- 06 cuộn dây điện trị giá 900.000 đồng
- 03 máy cắt cầm tay trị giá 2.400.000 đồng
- 01 máy khoan cầm tay trị giá 1.000.000 đồng
- 140kg sắt trị giá 700.000 đồng

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: 01 máy tời hồ đã trả lại cho anh Huỳnh Thành C; 01 máy trộn bê tông tường đã trả lại cho anh Ngô Bảo Q; 01 thùng lõi bằng sắt chuyển Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Trách nhiệm dân sự:

- Gia đình Nguyễn Trần Thanh T đã bồi thường cho anh Trần Trọng N số tiền 3.700.000 đồng, đã bồi thường cho anh Huỳnh Thành C

số tiền 600.000 đồng, anh Trần Trọng N và anh Huỳnh Thành C không yêu cầu bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Hùng Nghĩa không yêu cầu bồi thường.

- Đại diện Công ty TNHH Huỳnh V yêu cầu Nguyễn Trần Thanh T bồi thường 2.900 kg sắt các loại.

Qua xác minh Nguyễn Trần Thanh T không có tài sản nên không kê biên.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Lê Văn Phong, Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với Nguyễn Bảo Duy do chưa đủ tuổi để bị xử phạt vi phạm hành chính nên không xử lý. Đối với Lê Hoài Bảo và người tên Hoàng Anh do không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau. Đối với anh Nguyễn Hùng Nghĩa mua 01 máy trộn bê tông tường do Lê Văn Phong phạm tội mà có, anh Nghĩa không biết tài sản do phạm tội mà có nên không xử lý. Đối với cửa hàng thu mua phế liệu, người phụ nữ thu mua phế liệu, cửa hàng thu mua đồ cũ đã mua sắt, dây đồng, 03 máy cắt cầm tay, 01 máy khoan cầm tay do Nguyễn Trần Thanh T phạm tội mà có, các cửa hàng không nhớ, không xác nhận đã mua, còn người phụ nữ thu mua phế liệu không rõ họ tên, địa chỉ nên không xem xét xử lý.

Bản cáo trạng số 150/CT-VKS-TPTN ngày 28 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Để có tiền tiêu xài và chơi trò chơi điện tử, từ ngày 05/7/2020 đến ngày 14/8/2020, Nguyễn Trần Thanh T đã trộm 140 kg sắt, 01 máy tời hồ, 06 cuộn dây điện, 03 máy cắt cầm tay, 01 máy khoan cầm tay có tổng trị giá 6.500.000 đồng thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của Nguyễn Trần Thanh T là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, r, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo T từ 06-9 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. 01 thùng lõi bằng sắt không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị cáo T đồng ý bồi thường cho Công ty TNHH Huỳnh Vương số tiền 10.000.000 đồng. Công ty TNHH Huỳnh Vương không yêu cầu bồi thường thêm.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn, hối cải, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét thấy quan điểm và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát trong phần tranh tụng tại phiên tòa là hoàn T có cơ sở, phù hợp với những tình tiết khách quan của vụ án và đúng quy định của pháp luật, phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Do lười lao động, muốn có tiền tiêu xài, ngày 05-7-2020 và ngày 08-7-2020, Nguyễn Trần Thanh T đã có hành vi lén lút trộm khoảng 140 kg sắt tại công trình đang thi công của Công ty TNHH Huỳnh Vương. Ngày 14-8-2020, T tiếp tục trộm 04 cuộn dây điện và 01 máy tời hồ của anh Huỳnh Thành Công; 03 máy cắt cầm tay, 01 máy khoan cầm tay và 02 cuộn dây điện của anh Trần Trọng Nghĩa. Tại kết luận định giá tài sản số 41/KLGD-TTHS ngày 31-9-2020: 01 máy tời hồ trị giá 1.500.000 đồng; 06 cuộn dây điện trị giá 900.000 đồng; 03 máy cắt cầm tay trị giá 2.400.000 đồng; 01 máy khoan cầm tay trị giá 1.000.000 đồng; 140 kg sắt trị giá 700.000 đồng. Tổng tài sản T đã trộm có giá trị là 6.500.000 đồng.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trần Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện việc xem thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã thực hiện thành vi phạm tội nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian hợp lý đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội và có thái độ ăn năn, hối cải nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Trần Trọng Nghĩa, Huỳnh Thành Công và Công ty TNHH Huỳnh Vương nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã tự nguyện khai báo về hành vi phạm tội của mình nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm r Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án, có 01 tiền sự đã được xóa án tích: Quyết định 109/QĐ-XPHC ngày 05-6-2018 của Công an phường 3 xử phạt về hành vi trộm cắp tài sản, số tiền 750.000 đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Huỳnh Thành Công đã nhận số tiền bồi thường 600.000 đồng và Trần Trọng Nghĩa đã nhận số tiền bồi thường 3.700.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, ghi nhận bị cáo T đồng ý bồi thường cho Công ty TNHH Huỳnh Vương số tiền 10.000.000 đồng. Ghi nhận Công ty TNHH Huỳnh Vương đồng ý số tiền bồi thường 10.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm.

[8] Về xử lý vật chứng: Căn cứ các điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy tời hồ cho anh Huỳnh Thành Công theo đúng quy định. 01 thùng lõi bằng sắt không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Thanh T (Tài T1) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điều b, r, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trần Thanh T 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 25-8-2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại Huỳnh Thành C đã nhận số tiền bồi thường 600.000 đồng và Trần Trọng N đã nhận số tiền bồi thường 3.700.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ghi nhận bị cáo T đồng ý bồi thường cho Công ty TNHH Huỳnh V số tiền 10.000.000 đồng. Ghi nhận Công ty TNHH Huỳnh V đồng ý nhận số tiền bồi thường 10.000.000 đồng, không yêu cầu bồi thường thêm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của Công ty TNHH Huỳnh Vương cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận cơ quan điều tra đã trả lại 01 máy tời hồ cho anh Huỳnh Thành C theo đúng quy định. Tịch thu tiêu hủy 01 thùng lõi bằng sắt.

4. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với các bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND. TTN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Phòng PV 06 CA.TTN;
- Phòng LL STP. TTN;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án HSST.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NC QLNV LQ;
- Lưu: Hồ sơ.

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Một

Dương Văn Quân

Trương Nhật Lam

Nơi nhận:

- TAND. tỉnh TN;
- VKSND. TPTN;
- CA. TPTN;
- THA. TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trương Nhật Lam

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Nhật Lam

Nơi nhận: TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND. tỉnh TN;

- VKSND. TPTN;

- CA. TPTN;

- THA. TPTN;

- Bị cáo;

- Lưu: Hồ sơ.

Trương Văn An

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận: TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND. tỉnh TN;

- VKSND. TPTN;

- CA. TPTN;

- THA. TPTN;

- Bị cáo;

- Lưu: Hồ sơ.

Nguyễn Như Sơn

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa